

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Dần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên họp:
Ông Phạm Ngọc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Lương S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị L1 và anh Bùi Trung D

Cùng địa chỉ: Thôn S1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai

Đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu nộp ngày 14/02/2023 và các bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L trình bày:

Vợ chồng ông bà có con đẻ là cháu Bùi Trung D sinh ngày 24/8/1997, năm 2008 ông bà nhất trí để ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị L1 nhận cháu D làm con nuôi. Hai bên đã làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi tại UBND xã L, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai và UBND xã đã có quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 10/3/2008 công nhận việc nuôi con nuôi. Sau khi có quyết định, ông D bà L1 chuyển hộ khẩu và đón cháu D về sống cùng ông bà, đồng thời làm lại giấy khai sinh cho cháu D kê khai thành phần dân tộc theo ông D là dân tộc Tày. Năm 2021 UBND huyện Bảo Yên phát hiện ra giấy khai sinh của cháu D bị sai nên đã ra quyết định thu hồi hủy bỏ giấy khai sinh của cháu. Nay do thông tin khai sinh không phù hợp nên cháu D không làm được thẻ căn cước công dân,

mặt khác cháu D đã trưởng thành và có nguyện vọng muốn quay trở về sống cùng bố mẹ đẻ. Vì vậy ông Đ bà L đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị L1 với cháu D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị L1 trình bày: ông bà công nhận sự việc nhận nuôi con nuôi như lời trình bày của ông Đ bà L là đúng. Nay cháu D có nguyện vọng muốn về ở cùng bố mẹ đẻ thì ông Đ bà L nhất trí chấm dứt nuôi con nuôi. Trong thời gian sống cùng ông bà, cháu D không có tài sản gì chung với gia đình.

Anh Bùi Trung D trình bày: Anh công nhận sự việc nhận nuôi con nuôi như lời trình bày của ông Đ bà L là đúng. Nay anh đã trưởng thành có nguyện vọng muốn quay về sống cùng bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi anh đã đồng ý nên anh nhất trí với yêu cầu của ông Đ và bà L.

Tại phiên họp hôm nay, ông Đ bà L đều giữ nguyên yêu cầu, tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ông D bà L1 và anh D giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm: Đề nghị áp dụng Điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 149, 370 Bộ luật tố tụng dân sự và quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Đ và bà L, tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông D bà L1 với cháu D. Về lệ phí, ông Đ bà L phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên nhận định:

[1]. Căn cứ Điều 29, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Tại phiên họp hôm nay ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị L1 và anh Bùi Trung D có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu của ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị Vi L, việc nuôi con nuôi giữa ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị L1 với anh Bùi Trung D là hợp pháp và đã được UBND xã L, huyện Bảo Yên công nhận theo quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 10/3/2008. Sau khi nhận con nuôi, ông D bà L1 đã chuyển hộ khẩu cho con nuôi về chung sống với mình, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ nuôi với con nuôi. Đến nay anh Bùi Trung D đã trên 18 tuổi, các bên đều tự nguyện nhất trí chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó yêu cầu của ông Đ và bà L là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25, Điều 26 Luật nuôi con nuôi năm 2010.

Về tài sản, theo lời trình bày của các đương sự thì quá trình chung sống cùng ông D bà L1, anh D không có tài sản gì chung với cha mẹ nuôi nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí, ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, các Điều 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hoàng Văn D và Nguyễn Thị L1 với anh Bùi Trung D theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 01/2008/QĐ-UBND ngày 10/3/2008 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha nuôi, mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con đẻ được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí, ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001590 ngày 22/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Ông bà đã nộp đủ lệ phí.

3. Ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị Vi L có quyền kháng trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị L1 và anh Bùi Trung D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh